

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2017/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Thanh Liêm**

2. Bà **Trần Thị Cúc**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trương Thanh Quốc** - Cán bộ
Toà án nhân dân Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông
Ngô Kiên Định - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau
xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 241/2017/HSST ngày 01 tháng
11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đông P; Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1993

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 167C, đường N, khóm B, phường T,
thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Số 167C, đường N, khóm B, phường T, thành phố C, tỉnh
Cà Mau.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12.

Con ông: Lê Hữu L và bà Lê Bích Đ

Vợ, con: chưa có

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 lần. Ngày 01/8/2017, Công an phường 5 thành phố C tỉnh Cà
Mau ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái
phép chất ma túy”. Chưa nộp phạt.

Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú ngày 21/8/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Chị Trương Thị Tuyết A – sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 83A, đường N, khóm B, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Đông P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố về hành vi
phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 02/8/2017 bị cáo Lê Đông P đi bộ trên đường N
thuộc khóm A, phường B, thành phố C về hướng cầu T. Khi bị cáo đi đến trước

tiệm tạp hóa M của anh V, bị cáo thấy xe hiệu Airblade mang biển số 69B1-158.77 màu xanh-bạc-đen đang đậu không người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm xe để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi bị cáo phát hiện xe không khóa cổ, bị cáo dẫn xe về hướng cầu T. Bị cáo dẫn xe đi được khoảng 10m thì lúc này chị Trương Thị Tuyết A phát hiện và rượt theo. Khi đuổi kịp bị cáo, chị A dùng tay nắm бага sau của xe kéo lại, bị cáo tiếp tục dẫn xe đi được 01 đoạn ngắn nữa thì bị người dân bắt giữ và giao Công an phường B thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tại Kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐG ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C kết luận: Tính vào thời điểm tháng 8/2017: 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu xanh-bạc-đen biển số 69B1-158.77, giá trị 90%: 48.000.000đ x 90% = 43.200.000đ.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Đông P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về tang vật: Xe nhãn hiệu Airblade màu xanh-bạc-đen biển số 69B1-158.77, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại cho chị Trương Thị Tuyết A vào ngày 09/8/2017. Chị A không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 216/KSĐT-KT ngày 30/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lê Đông P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Đông P và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Đông P phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Điều 138, khoản 1, Điều 46 khoản 1 điểm h, p của Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Đông P từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Đông P hoàn toàn khai nhận vào khoảng 16 giờ ngày 02/8/2017, tại trước tiệm tạp hóa M của anh V trên đường N thuộc khóm A phường B thành phố C, lợi dụng lúc chị Trương Thị Tuyết A là người quản lý tài sản vào bên trong mua hàng không người trông coi nên bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm xe nhãn hiệu Airblade màu xanh-bạc-đen biển số 69B1-158.77 trị giá 43.200.000đ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và hoàn toàn phù hợp với quá trình diễn biến của vụ án.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì thái độ xem thường pháp luật mà bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một cách táo bạo, với lỗi cố ý trực tiếp. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 43.200.000đ. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Đông P phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự. Bản thân của bị cáo

đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần có mức án nghiêm khắc để tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa bản thân thành người tốt cho xã hội và để đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cáo trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự được áp dụng khi xác định mức hình phạt cho bị cáo.

Xe nhãn hiệu Airblade màu xanh-bạc-đen biển số 69B1-158.77, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho chị Trương Thị Tuyết A vào ngày 09/8/2017 là phù hợp. Tài sản bị cáo trộm cắp do chị Trương Thị Tuyết T đứng tên chủ sở hữu, cho chị A mượn sử dụng và bị mất. Nên chị Trương Thị Tuyết A là người bị hại trong vụ án. Hiện chị A đã nhận lại xe, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố bị cáo Lê Đông P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Đông P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo Lê Đông P chấp hành án.

2/Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) bị cáo phải nộp (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- CAND thành phố C;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TAND thành phố C.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Thu